

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu luồng hàng hải sông Dinh

VTU - 13 - 2019

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Dinh.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ SDI_1903_01 đến SDI_1903_12, tỷ lệ 1/2.000 do đặc hoàn thành tháng 3/2019, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát tuyến luồng hàng hải sông Dinh được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, có chiều dài 16,6km, độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số “0” Hải đồ như sau:

1. Đoạn ngoài biển (nối tiếp từ luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu vào sông Dinh đến bến cảng Vietsovpetro) chiều dài khoảng 7,5km, chiều rộng luồng 100m.

- Xuất hiện các điểm cạn tại vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
6,9	10°23'54,7"N	107°03'29,6"E	10°23'50,9"N	107°03'36,0"E
6,9	10°23'55,5"N	107°03'39,6"E	10°23'51,8"N	107°03'46,0"E
6,9	10°23'55,5"N	107°03'42,9"E	10°23'51,8"N	107°03'49,4"E
6,9	10°23'48,8"N	107°04'36,9"E	10°23'45,1"N	107°04'43,3"E
6,8	10°23'47,9"N	107°04'38,3"E	10°23'44,2"N	107°04'44,7"E

- Dải cạn nằm bên phải luồng kéo dài từ thượng lưu phao báo hiệu hàng hải số “3”+40m đến thượng lưu phao báo hiệu hàng hải số “3”+800m, chiều dài khoảng 760m, lún luồng xa nhất khoảng 40m, độ sâu nhỏ nhất đạt 6,5m.

- Dải cạn nằm bên trái luồng kéo dài từ thượng lưu phao báo hiệu hàng hải số “6”+200m đến hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “8”-100m, chiều dài khoảng 750m, lún luồng xa nhất khoảng 30m, độ sâu nhỏ nhất đạt 6,6m.

- Ngoài những điểm cạn và dải cạn có độ sâu nêu trên, độ sâu đoạn luồng này đạt từ 7,0m trở lên.

2. Đoạn từ cảng Vietsovpetro đến thượng lưu cảng Vina Offshore 200m có chiều dài khoảng 2,0km, chiều rộng luồng 80m.

- Xuất hiện các điểm độ sâu tại các vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
5,5	10 ⁰ 23'36,7"N	107 ⁰ 05'11,8"E	10 ⁰ 23'33,0"N	107 ⁰ 05'18,3"E
5,7	10 ⁰ 23'36,3"N	107 ⁰ 05'16,2"E	10 ⁰ 23'32,7"N	107 ⁰ 05'22,6"E
5,7	10 ⁰ 23'36,2"N	107 ⁰ 05'17,8"E	10 ⁰ 23'32,5"N	107 ⁰ 05'24,2"E

- Ngoài những điểm có độ sâu nêu trên, độ sâu đoạn luồng này đạt từ 5,8m trở lên.

3. Đoạn từ thượng lưu cảng Vina Offshore 200m đến ngã ba sông Cây Khế có chiều dài khoảng 7,1km, chiều rộng luồng 80m.

- Xuất hiện các điểm độ sâu tại các vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
4,4	10 ⁰ 25'18,0"N	107 ⁰ 08'39,0"E	10 ⁰ 25'14,4"N	107 ⁰ 08'45,5"E
4,6	10 ⁰ 25'09,8"N	107 ⁰ 08'29,8"E	10 ⁰ 25'06,1"N	107 ⁰ 08'36,2"E

- Ngoài những điểm có độ sâu nêu trên, độ sâu đoạn luồng này đạt từ 4,7 m trở lên.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện hành hải trên tuyến luồng hàng hải Sông Dinh căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động của cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng Cty BDATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH_{Đat}.

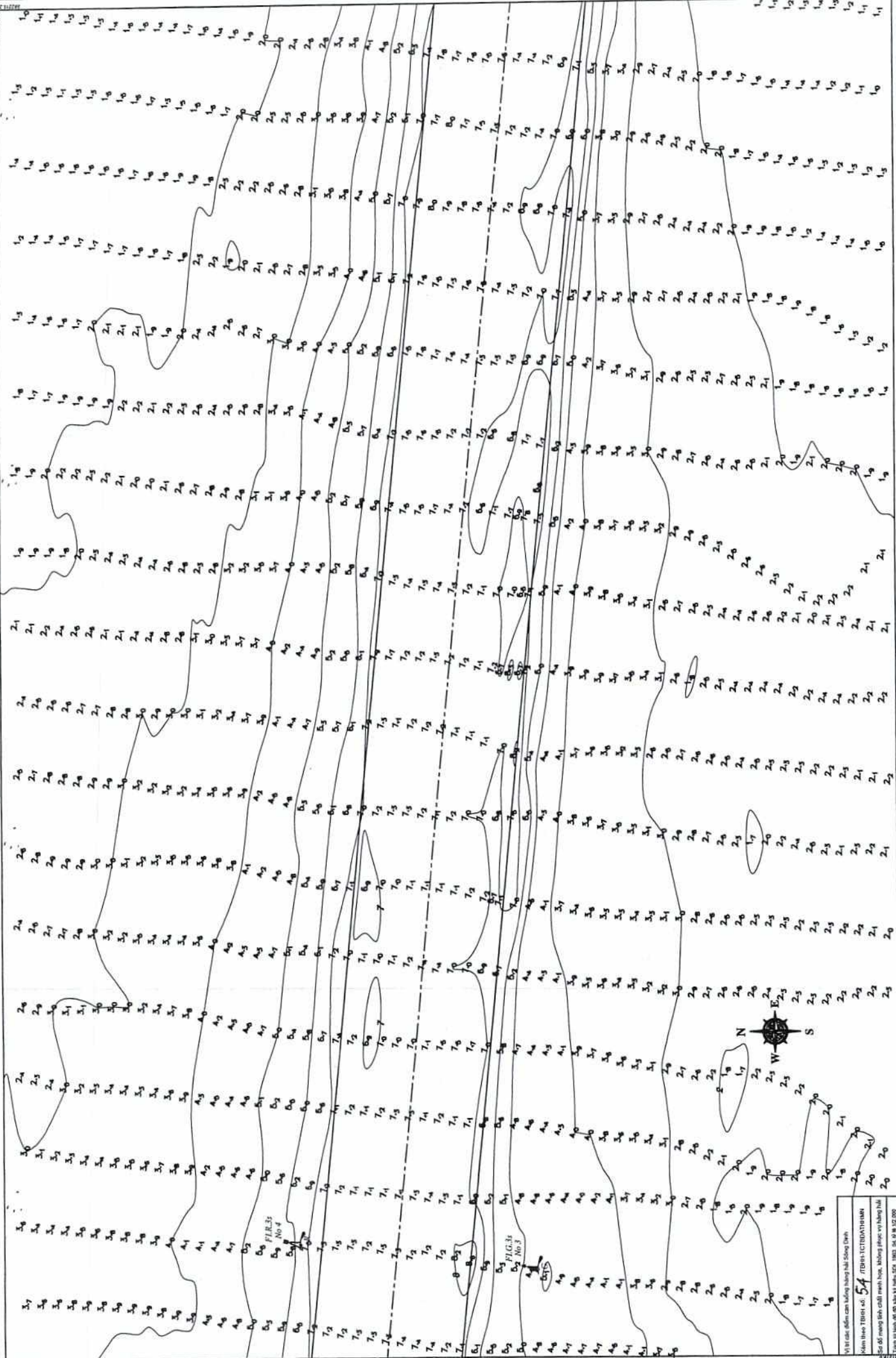
**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Cục Cảnh sát biển
- 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu miền Nam (NASOS)
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Công ty Vận tải biển container Vinalines (VCSC)
 - Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Công ty CP Hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE)
 - Cty CP VT biển & Hợp tác LĐ Q tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP Hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Hiệp hội Cảng biển Việt Nam
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 11 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 12 Đài Thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (VITRANSCHART)
- 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 17 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 20 Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
- 21 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 22 Công ty Vitaco
- 23 Cảng Sài Gòn
- 24 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 25 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I
- 26 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng
- 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 28 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 29 Đài Thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 30 Cty TNHH MTV Hoa tiêu KV IX
- 31 XN Hoa tiêu Vũng Tàu
- 32 Sở GTVT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 33 Sở NN&PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu





Vị trí các điểm cần hướng hàng hóa Tổng Định

Kiểm theo TBĐH số 54 /TBĐH-TCTĐOATĐHMH

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hóa

Trích từ bảng đồ số kỹ thuật SD1, 1913, 13, 15 và 1/2 000